

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 138/2024/HS-PT

Ngày 25 - 12 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Xuân Miến

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Trọng Quế

Ông Huỳnh Văn Út

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Khả Khiêm là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:

Ông Phạm Thanh Mộng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 130/2024/TLPT-HS ngày 11 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo Ph, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 45/2024/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện U Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ tên: **Ph**, sinh ngày 01/01/1995 tại huyện U Minh, tỉnh Cà Mau; Nơi cư trú: Ấp 5, xã Khánh Hòa, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: làm thuê, trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Khải, con bà Phạm Thị Lờ; vợ: Huỳnh Nh, sinh năm 1998 (đã ly hôn năm 2023) và có 02 người con; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 56/2024/HSST ngày 02/4/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xử phạt Ph 08 tháng tù về Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản; Bị cáo chưa chấp hành.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 19/10/2023 đến nay; có mặt.

Ngoài ra còn có các bị cáo: Ngô Hoàng Phu, Nh không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

Những người tham gia tố tụng có liên quan đến kháng cáo:

- Bị cáo: Nh, năm sinh 1997; Nơi cư trú: Ấp Long Phú, xã An Phúc, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu; vắng mặt.

- Bị hại: + Công ty Cổ phần Giải pháp thanh toán số (MFAST).
Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà Athena, 146-148, Cộng Hòa, phường 12, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh;

Đại diện theo ủy quyền: Ông Thái Xuân Trọng là người đại diện theo Giấy ủy quyền số 23/2023/UQ-TGD ngày 26/9/2023 của công ty Cổ phần Giải pháp thanh toán số; vắng mặt.

+ Ông Huỳnh Văn Can, sinh năm 1975; Địa chỉ: Ấp 5, xã Tân Lộc Đông, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau; vắng mặt.

Ngoài ra còn có 10 bị hại (bà Đinh Yến Nhi, bà Thái Kim Chung, ông Dương Tấn Lành, bà Phạm Hồng Thắm, bà Trần Kim Nhân, bà Lê Chúc Thu, bà Nguyễn Thị Thanh Nga, ông Phạm Trọng Triều, ông Nguyễn Văn Dự, Công ty tài chính TNHH BM SHINSEI) không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 20/01/2021, Công ty tài chính TNHH MB SHINSEI (Mcredit) ký hợp đồng môi giới tìm kiếm khách hàng với Ph. Theo đó, Ph là Cộng tác viên, có nhiệm vụ môi giới tìm kiếm khách hàng cho Công ty Mcredit.

Trong quá trình làm hồ sơ vay vốn cho khách hàng, Ph biết những khách hàng có nhu cầu tất toán hợp đồng, tăng hạn mức nên đã đưa ra thông tin gian dối, khách hàng tin là thật nên chuyển tiền vào tài khoản mà bị cáo cung cấp và bị cáo chiếm đoạt, cụ thể:

- *Vụ thứ nhất:* Ngày 25/10/2021, Ph lập hợp đồng vay bằng Ph tiện điện tử cho bà Thái Kim Chung số tiền 23.000.000đ, thời hạn 36 tháng, được Công ty Mcredit thẩm định và đã giải ngân.

Ngày 16/4/2022, Ph đã tự ý đăng nhập vào tài khoản của bà Chu trên phần mềm (app) Mcredit, thao tác tăng hạn mức cho bà Chu (do biết tên đăng nhập và mật khẩu đăng nhập vào tài khoản của bà Chu). Khi thực hiện tăng hạn mức thành công, Ph liên hệ với bà Chu nói dối rằng do bà trả tiền vay tốt nên Công ty đã tăng hạn mức và giải ngân số tiền 12.000.000đ. Bà Chu không đồng ý nên nhờ Ph giúp bà trả lại tiền cho Công ty. Ph yêu cầu bà Chu ra Viettel U Minh rút tiền mặt đưa cho Ph để làm thủ tục trả lại tiền. Tin là thật nên bà Chu đi đến Viettel U Minh rút và nạp 12.000.000đ vào tài khoản tên Nguyễn Duy Khang (HDBank) do Ph cung cấp và Ph đã chiếm đoạt số tiền này.

- *Vụ thứ hai:* Bà Đinh Yến Nh là khách hàng vay vốn của Công ty Mcredit do Ph trực tiếp tư vấn làm hồ sơ và đã được Công ty giải ngân số tiền 20.000.000đ, thời hạn 36 tháng bằng hình thức cho vay bằng Ph tiện điện tử vào ngày 06/11/2021.

Đến ngày 06/6/2022, Ph tự đăng nhập vào tài khoản của bà Nh trên phần mềm (app) Mcredit, thao tác tăng hạn mức cho bà Nh. Tăng hạn mức thành công, Ph báo cho bà Nh biết là bà có thể vay thêm số tiền 11.500.000đ, bà Nh đồng ý. Ngày 07/6/2022, do sợ lãi cao nên bà Nh nhờ Ph trả lại số tiền vay mà Công ty đã giải

ngân. Do muốn chiếm đoạt tiền nên Ph cung cấp số tài khoản tên Nguyễn Duy Khang, nói dối đây là số tài khoản bạn của Ph là nhân viên ngân hàng sẽ làm thủ tục nhanh hơn. Tin là thật bà Nh đã chuyển 11.500.000đ Nhng Ph không thực hiện việc trả nợ cho bà Nh mà sử dụng hết.

- *Vụ thứ ba:* Ngày 21/02/2022, Nguyễn Văn D vay của Công ty Mcredit số tiền 23.000.000đ, thời hạn vay 36 tháng do Ph trực tiếp làm hồ sơ vay vốn tín dụng bằng Ph tiện điện tử.

Ngày 06/7/2022, ông D muốn tắt toán hợp đồng nên nhờ Ph xem số nợ phải trả, Ph báo nợ 21.000.000đ. Ông D nhờ Ph xin Công ty giảm xuống còn 20.000.000đ thì Ph nảy sinh ý định chiếm đoạt số tiền của ông D nên đồng ý. Ông D chuyển cho Ph 20.200.000đ trong đó 20.000.000đ trả nợ còn 200.000đ cho Ph. Nhận được tiền, Ph không thực hiện việc tắt toán hợp đồng cho ông D mà sử dụng hết.

- *Vụ thứ tư:* Ngày 21/02/2022, Phạm Trọng Tri vay của Công ty Mcredit số tiền 21.100.000đ, thời hạn vay 36 tháng do Ph trực tiếp làm hồ sơ vay vốn tín dụng bằng Ph tiện điện tử, ông Tri trả được 05 – 06 kỳ. Sau đó, Tri muốn tăng hạn mức vay nên nhờ Ph làm hồ sơ tăng hạn mức số tiền 15.000.000đ. Sau khi hồ sơ được phê duyệt giải ngân, Ph nói dối với ông Tri là rút số tiền 15.000.000đ (tăng hạn mức) trả số tiền vay trước để được giảm lãi thì ông Tri đồng ý. Ông Tri đã rút và chuyển 15.000.000đ vào tài khoản tên Nguyễn Duy Khang do Ph cung cấp, nhận được tiền Ph sử dụng hết.

- *Vụ thứ năm:* Ph làm hồ sơ cho bà Nguyễn Thị Thanh Ng 02 hợp đồng vay vốn (Hợp đồng 10003220402619151 và 1000321090379369).

Ngày 13/7/2022, Ph cho bà Ng biết là tắt toán hợp đồng 1000321090379369 với số tiền 15.000.000đ thì sẽ được vay thêm số tiền 50.000.000đ thì bà Ng đồng ý. Sau đó, bà Ng chuyển số tiền 15.000.000đ vào tài khoản do Ph cung cấp. Với thủ đoạn tương tự, ngày 19/7/2022, Ph tiếp tục gọi điện cho bà Ng và yêu cầu chuyển trả thêm số tiền 5.000.000đ để làm hồ sơ vay thì bà Ng đồng ý. Sau đó, bà Ng chuyển 5.000.000đ vào tài khoản tài khoản do Ph cung cấp. Đến ngày 05/8/2022, Ph tiếp tục gọi cho bà Ng nói là hợp đồng của bà Ng còn nợ nhiều quá, nên cần phải trả thêm 13.000.000đ thì Ph mới làm được hồ sơ vay lại với số tiền 50.000.000đ, đồng thời cho số tài khoản để bà Ng chuyển tiền vào. Sau đó, bà Ng đã chuyển số tiền 13.000.000đ vào tài khoản do Ph cung cấp. Tiếp tục, ngày 26/9/2022, Ph dùng thủ đoạn đăng nhập vào app đề nghị tăng hạn mức hợp đồng 10003220402619151 để Công ty giải ngân số tiền 8.900.000đ. Biết số tiền đã được Công ty thẩm định giải ngân, Ph kêu bà Ng đến Viettel để rút số tiền 8.900.000đ chuyển cho Ph để làm hồ sơ vay tiền. Tin là thật nên bà Ng đã rút và chuyển 8.900.000đ vào tài khoản của Ph. Đến ngày 02/10/2022, Ph tiếp tục nói dối với bà Ng là 02 hợp đồng vay của bà còn phải trả thêm số tiền 9.000.000đ là dứt điểm nên kêu bà Ng chuyển thêm 9.000.000đ thì Công ty cho vay. Bà Ng đồng ý và chuyển 9.000.000đ vào tài khoản tên Nguyễn Duy Khang do Ph cung cấp. Nhận tổng số tiền 50.900.000đ mà bà Ng chuyển, Ph không thực hiện việc tắt toán hợp đồng Nh đã nói mà sử dụng hết.

- *Vụ thứ sáu*: Ngày 28/07/2021, Lê Chúc Th vay của Công ty Mcredit số tiền 21.100.000đ, thời hạn vay 12 tháng do Ph trực tiếp làm hợp đồng vay bằng Ph tiện điện tử.

Khi còn nợ khoảng 7 kỳ thì bà Th liên hệ nhờ Ph làm thủ tục tắt toán hợp đồng vay. Ph nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền của bà Th nên kêu bà Th chuyển tiền vào số tài khoản của Ph để Ph tắt toán giùm. Tin là thật nên bà Th chuyển 9.000.000đ vào số tài khoản của Ph. Nhận được tiền Ph không thực hiện việc tắt toán hợp đồng mà tiêu xài hết.

- *Vụ thứ bảy*: Ngày 21/02/2022, Trần Kim Nh ký hợp đồng vay bằng Ph tiện điện tử với Công ty Mcredit số tiền 21.100.000đ, thời hạn vay 36 tháng, do Ph trực tiếp làm thủ tục bằng hình thức trực tuyến. Trả được 04 – 05 kỳ, bà Nh liên hệ nhờ Ph làm thủ tục tắt toán hợp đồng. Ngày 30/8/2022, Ph gửi số tài khoản và yêu cầu bà Nh chuyển 20.866.000đ. Tin là thật nên bà Nh chuyển 20.866.000đ vào tài khoản tên Nguyễn Duy Khang, nhận tiền, Ph tiêu xài hết

Khoảng 02 – 03 ngày sau, Ph tự đăng nhập vào tài khoản của bà Nh trên phần mềm (app) Mcredit, thao tác tăng hạn mức cho bà Nh. Sau đó, Ph liên hệ và cho biết là bà Nh được tăng hạn mức giải ngân số tiền 13.000.000đ. Bà Nh không đồng ý nên Ph hướng dẫn bà Nh rút tiền đưa cho Ph để làm thủ tục tắt toán với Công ty. Tin là thật bà Nh rút và chuyển cho Ph, nhận được 13.000.000đ Ph tiêu xài hết.

- *Vụ thứ tám*: Ngày 14/3/2023, Ngô Hoàng Ph đến nhà Nh thì gặp Ph. Tại đây, Ph rủ Ngô Hoàng Ph làm thủ tục tăng hạn mức cho khách hàng, sau khi nhận được tiền giải ngân thì chuyển qua tài khoản của Ph quản lý sau đó sẽ mua cho Ngô Hoàng Ph một chiếc điện thoại di động nên Ngô Hoàng Ph đồng ý. Tất cả cùng đến đến huyện U Minh, Ph chở Ngô Hoàng Ph và Nh đến quán cà phê cặp Viettel - U Minh cho Ngô Hoàng Ph và Nh vào gặp bà Phạm Hồng Th (là khách hàng của Ph hẹn trước), còn Ph thì đi học lớp cảm tình Đảng. Lúc này, Nh tư vấn cho bà Th tăng hạn mức để trả nợ gốc thì sẽ giảm lãi suất thì bà Th đồng ý vay tiền. Sau đó, Ngô Hoàng Ph thực hiện các thao tác tăng hạn mức cho bà Th bằng điện thoại của mình. Tuy nhiên, khi thực hiện đến bước nhận diện khuôn mặt thì không thực hiện được. Lúc này, Nh dùng điện thoại của mình thực hiện thao tác nhận diện khuôn mặt của bà Th... gửi lên hệ thống để Công ty Mcredit thẩm định và duyệt tăng hạn mức với số tiền 37.500.000đ. Khi hệ thống gửi mã nhận tiền về tài khoản của bà Th thì Nh cung cấp mã nhận tiền này cho Ngô Hoàng Ph, đồng thời viết thông tin số tài khoản 123704070015245 (HDBank) Nguyễn Duy Khang (số tài khoản do Ph quản lý sử dụng), nói dối với bà Th đây là tài khoản của Ngân hàng để bà Th tin tưởng chuyển tiền vào tài khoản này. Sau khi nhận được 37.500.000đ thì Ph chuyển hết vào tài khoản 0363172354 VPBank của Nh. Để trả công Ngô Hoàng Ph giúp sức cho mình, Nh đã chuyển khoản cho anh Nguyễn Thi Thơ là chủ cửa hàng điện thoại di động Nguyễn Thơ thuộc Khóm 4, thị trấn U Minh, huyện U Minh số tiền 7.800.000đ để mua 01 điện thoại Iphone XSM đưa cho Ngô Hoàng Ph sử dụng. Số tiền còn lại Ph cùng Nh tiêu xài cá nhân hết.

- *Vụ thứ 9*: Ngày 05/4/2022, Dương Tấn L ký hợp đồng vay tiền mặt bằng Ph tiện điện tử với Công ty Mcredit số tiền 23.000.000đ, thời hạn vay 36 tháng, do Ph trực tiếp làm thủ tục vay bằng hình thức trực tuyến.

Ngày 06/9/2023, ông L liên hệ và nhờ Ph hướng dẫn cách giảm lãi suất. Lãnh đưa điện thoại của L cho Ph, Ph đăng nhập vào tài khoản của L thực hiện thao tác tăng hạn mức vay thêm số tiền 7.300.000đ. Khi tăng hạn mức thành công, Ph viết vào giấy “Mã Nhận Tiền 56640997 nhận 7 Triệu 300” và đưa cho L đến cửa hàng Viettel U Minh rút tiền. Rút tiền xong, ông L đưa 7.300.000đ cho Ph để làm thủ tục giảm lãi. Nhận được tiền Ph sử dụng tiêu xài cá nhân hết.

- *Vụ thứ 10*: Ngày 22/9/2022, Công ty cổ phần giải pháp thanh toán số (gọi tắt MFAST) ký hợp đồng hợp tác bán hàng với Ph, theo hợp đồng ký kết thì Ph có nghĩa vụ tìm kiếm khách hàng vay tiền tiêu dùng đến SHB Finance.

Vào khoảng 12 giờ, ngày 12/02/2023, Ph đến gặp ông Huỳnh Văn C là người đang có nhu cầu vay vốn. Sau khi được Ph tư vấn, ông C đồng ý làm hồ sơ vay tiền. Ph tạo tài khoản ngân hàng điện tử tại ngân hàng MBBank trên app “MBBank”. Sau khi tạo tài khoản cho ông C thành công, Ph tiếp tục thực hiện các thao tác đề nghị vay vốn với số tiền 42.800.000đ, thời hạn vay 36 tháng, giải ngân vào tài khoản của ông C tại Ngân hàng MBBank gửi lên hệ thống để Ngân hàng SHB Finance thẩm định hồ sơ. Sau đó, Ph đăng nhập vào kiểm tra thì thấy hợp đồng đã thẩm định xong nên gọi điện hẹn ông C đến Tòa nhà Viettel, Phường 5, thành phố Cà Mau, ký hợp đồng giải ngân. Khoảng 14 giờ, ngày 13/02/2023, ông C đến gặp Ph, Ph mở APP (SHB) và mượn Căn cước công dân của ông C để chụp ảnh, thao tác trên điện thoại để thực hiện hợp đồng điện tử cho ông C. Khi được Ngân hàng SHB Finance gửi mã OTP ông C cung cấp cho Ph để Ph ký hợp đồng. Sau khi số tiền vay 42.800.000đ được giải ngân vào tài khoản 0916477016 của ông C tại MB Bank thì Ph chuyển hết số tiền này từ tài khoản của ông C sang tài khoản 123704070015245 tên Nguyễn Duy Khang tại ngân hàng HDBank để chiếm đoạt. Sau đó, Ph nói dối với ông C là “Hợp đồng lỗi không giải ngân được” nên ông C bỏ về.

Bản án hình sự sơ thẩm số 45/2024/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện U Minh, quyết định:

1. Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 174; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự; Điều 584 Bộ luật Dân sự; Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1, 2 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTV Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án đối với Ph.

- *Tuyên bố*: Bị cáo Ph phạm Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

- *Tuyên phạt*: Ph 08 (tám) năm tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Tổng hợp hình phạt với bản án số 56/2024/HS-ST ngày 02/4/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xử phạt 08 (tám) tháng tù, bị cáo Ph phải chấp hành hình phạt là 08 (tám) năm 08 (tám) tháng tù.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 584 Bộ luật Dân sự điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTV Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án đối với Ngô Hoàng Ph và Nh.

- *Tuyên bố*: Ngô Hoàng Ph, Nh phạm Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

- *Tuyên phạt*: + Ngô Hoàng Ph 06 (sáu) tháng tù. Tổng hợp hình phạt với bản án số 56/2024/HS-ST ngày 02/4/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xử phạt 06 tháng tù, bị cáo Ngô Hoàng Ph phải chấp hành hình phạt là 01 (một) năm tù.

+ Nh 09 (chín) tháng tù.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 11 tháng 10 năm 2024, bị cáo Ph có đơn kháng cáo yêu cầu xem xét giảm nhẹ hình phạt, vai trò đồng phạm của Nh lần chiếm đoạt tiền của hồ sơ tên Huỳnh Văn C (*lần thứ 10*) và hành vi thực hiện tội phạm của hồ sơ tên Huỳnh Văn C ở địa điểm thành phố Cà Mau không phải ở huyện U Minh.

Tại phiên tòa, bị cáo Ph giữ nguyên kháng cáo.

- *Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau*:

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ph, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- *Bị cáo*: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do đang chăm sóc cha mẹ già và nuôi 02 con còn nhỏ. Lần lừa đảo thứ 10 có Nh tham gia, không xem xét buộc Nh chịu trách nhiệm hình sự là bỏ lọt hành vi phạm tội của Nh; đồng thời lần này bị cáo thực hiện hành vi phạm tội ở địa bàn thành phố Cà Mau nên hành vi phạm tội lần này phải do Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định Nh sau:

[1]. Từ tháng 4/2022 đến tháng 9/2023, do tin tưởng nên có nhiều khách hàng nhờ bị cáo làm thủ tục tất toán hợp đồng. Lợi dụng việc này, bị cáo đã gian dối tạo tài khoản của bị cáo Nhng cho rằng tài khoản của nhân viên ngân hàng nơi có liên quan đến việc thanh toán nợ. Do tin là thật nên nhiều bị hại đã chuyển tiền cho bị cáo để bị cáo trả nợ giúp Nhng bị cáo chiếm đoạt hết. Ngoài ra, bị cáo còn giả danh khách hàng đề nghị tăng hạng mức để chiếm đoạt tiền của Công ty tài chính TNHH MB SHINSEI. Với hành vi gian dối bị cáo đã thực hiện hành vi chiếm đoạt tiền trong 10 hợp đồng vay của khách hàng với số tiền là 239.866.000đ để tiêu xài cá nhân. Bị cáo Ngô Hoàng Ph, Nh đã giúp sức Ph chiếm đoạt số tiền 37.500.000đ của hồ sơ vay tên Phạm Hồng Th.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác một cách trái pháp luật, hành vi của các bị cáo gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác đã phạm vào tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản được quy định tại Điều 174 của Bộ luật hình sự. Số tiền bị cáo Ph chiếm đoạt tổng cộng là 239.866.000đ, đã phạm vào khoản 3 Điều 174 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Ngô Hoàng Ph, Nh giúp sức cùng Ph chiếm đoạt từ hồ sơ vay của tên Phạm Hồng Th số tiền 37.500.000đ đã phạm

vào khoản 1 của Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Từ đó, Bản án hình sự sơ thẩm số 45/2024/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện U Minh xét xử bị cáo Ph về *Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản* theo điểm a khoản 3 Điều 174 của Bộ luật Hình sự; các bị cáo Ngô Hoàng Ph, Nh về *Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản* theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật, đúng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

[2]. Tại vụ án, các bị cáo Ngô Hoàng Ph, Nh không có kháng cáo, chỉ có bị cáo Ph kháng cáo.

[2.1]. Xét kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo Ph:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác trái pháp luật. Án sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Nh: Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo và khắc phục một phần thiệt hại quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; có 01 tình tiết tăng nặng là phạm tội nhiều lần quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự để cân nhắc quyết định hình phạt cho bị cáo. Mức hình phạt mà cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với hành vi phạm tội, hậu quả gây ra và tính chất của vụ án. Tại phiên toà phúc thẩm bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do đang chăm sóc cha mẹ già và nuôi 02 con còn nhỏ. Lý do mà bị cáo đưa ra không phải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Những tình tiết này không làm giảm bớt hậu quả, tính chất vụ án do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nên không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[2.2]. Đối với kháng cáo của bị cáo về đồng phạm, xét thấy: Bị cáo Ph là người trực tiếp gặp ông C tại quán cà phê Nhật Huy để tư vấn nhu cầu vay vốn. Sau khi được tư vấn thì ông C đồng ý làm hồ sơ vay tiền. Bị cáo là người trực tiếp thực hiện các thủ tục vay vốn cho ông Can và chiếm đoạt số tiền giải ngân. Tại cơ quan điều tra, ông C xác định giao dịch vay tiền chỉ có mình bị cáo thực hiện trực tiếp với ông, ông không biết bị cáo Nh. Bị cáo Nh không thừa nhận có tham gia cùng bị cáo lừa ông C. Bị cáo kháng cáo nhưng chỉ là lời trình bày mà không đưa ra được tài liệu, chứng cứ nào khác; chứng cứ có tại hồ sơ mà cơ quan điều tra thu thập cũng không có căn cứ để xác định bị cáo Nh có giúp sức cùng bị cáo nên kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận.

[2.3]. Đối với kháng cáo của bị cáo về thẩm quyền xét xử: Tại khoản 1 Điều 269 Bộ luật tố tụng hình sự quy định: Trường hợp tội phạm được thực hiện tại nhiều nơi khác nhau hoặc không xác định được nơi thực hiện tội phạm thì Tòa án có thẩm quyền xét xử là Tòa án nơi kết thúc việc điều tra. Trong vụ án này, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện U Minh ban hành kết luận điều tra vụ án. Do đó, hành vi của bị cáo thực hiện đối với hồ sơ ông Huỳnh Văn C thì Tòa án nhân dân huyện U Minh xét xử vụ án là đúng thẩm quyền, đúng quy định của pháp luật tố tụng nên không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

[3]. Do không chấp nhận kháng cáo nên bị cáo Ph phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

[4]. Trong vụ án này, án sơ thẩm xác định bà Thái Kim Ch là bị hại của số tiền 12.000.000đ, bà Trần Kim Nh là bị hại với số tiền 13.000.000đ là không đúng mà bà Ch, bà Nh là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án. Bởi, việc vay của Công ty Công ty tài chính (Mcredit) số tiền 12.000.000đ tên bà Ch, 13.000.000đ tên bà Nh là do bị cáo giả danh bà Ch, bà Nh thực hiện việc vay; khi biết được bà chu, bà Nh không đồng ý, yêu cầu bị cáo trả lại. Song việc sai sót này không ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp của những người tham gia tố tụng khác trong vụ án nên cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

[5]. Các phần khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ph; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 45/2024/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện U Minh.

2. Áp dụng: Điểm a khoản 3 Điều 174; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự; Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTV Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- *Xử phạt:* Ph **08 (tám) năm tù** về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Tổng hợp hình phạt 08 (tám) tháng tù tại Bản án số 56/2024/HS-ST ngày 02/4/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, bị cáo Ph phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là **08 (tám) năm 08 (tám) tháng tù**; thời hạn chấp hành án phạt tù được tính kể từ ngày 19/10/2023.

Án phí hình sự phúc thẩm, bị cáo Ph phải chịu 200.000 đồng.

3. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện U Minh;
- Công an huyện huyện U Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh;
- Chi cục THADS huyện U Minh;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trịnh Xuân Miến